

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 102/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2026/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lò A Tại; Sinh năm 1985;

Trú tại: Thôn L, xã C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Bùi Thị N; Sinh năm: 1989

Trú tại: Thôn L, xã C, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212; 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự ngày 18 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa Anh Lò Anh T và chị Bùi Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lò A Tại và chị Bùi Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lò A Tại và chị Bùi Thị N thống nhất có 01 con chung là cháu Lò Anh Bảo T1, sinh ngày 13/01/2012. Công nhận sự thoả thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa anh T và chị N như sau: Giao cháu T1 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến tuổi thành niên. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lò A Tại và chị Bùi Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lò A Tại và chị Bùi Thị N là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quyết định số 267/QĐ – UBND ngày 21/01/2026 Quyết định về việc phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III tỉnh T giai đoạn 2026 – 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 12 – Thanh Hóa;
- Phòng THADS Khu vực 12 – Thanh Hóa;
- Phòng KTNV & THA-TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Cổ Lũng;
- Lưu:Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dung

